

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết 23-NQ/TW, ngày 12/3/2003 của BCH Trung ương khóa IX về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh (Kèm theo Kế hoạch số 81-KH/ĐUK, ngày 19/9/2022 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối)

I. TÌNH HÌNH KHỐI ĐOÀN KẾT TRONG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, DOANH NGHIỆP

II. KẾT QUẢ 20 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 23-NQ/TW

1. Khái quát tình hình

1.1. Những thuận lợi, khó khăn trong việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

1.2. Đánh giá chung về tình hình, tư tưởng, tâm trạng của cán bộ, đảng viên, người lao động, đoàn viên trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW

2.1. Tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW

- Việc tổ chức quán triệt và học tập nghị quyết.

- Số lượng, tỷ lệ đảng viên, người lao động, đoàn viên tham gia học tập nghị quyết.

- Đánh giá về việc nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, người lao động, đoàn viên trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

2.2. Ban hành các văn bản cụ thể hóa Nghị quyết số 23-NQ/TW

2.3. Công tác kiểm tra, giám sát sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết

- Công tác kiểm tra, giám sát của các cấp ủy, tổ chức đảng.

- Công tác sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết.

3. Kết quả thực hiện những chủ trương và giải pháp chủ yếu

3.1. Việc tham mưu xây dựng, ban hành các chính sách nhằm tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

- Việc tham gia phát triển kinh tế- xã hội; thực hiện công tác giảm nghèo; xây dựng nông thôn mới;

- Việc tham gia phát triển văn hóa, y tế, giáo dục- đào tạo, khoa học- công nghệ.

- Phát huy dân chủ, giữ gìn kỷ cương; đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí; thực hiện phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra".

- Việc quan tâm xây dựng, củng cố đội ngũ cán bộ, đảng viên, người lao động, đoàn viên, hội viên trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

3.2. Trách nhiệm của lãnh đạo cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong việc thực hiện chính sách đại đoàn kết toàn dân tộc

- Việc cụ thể hóa các cơ chế nhằm phát huy dân chủ trực tiếp và dân chủ đại diện.

- Nhiệm vụ phục vụ nhân dân của các cơ quan nhà nước.

- Cơ chế và các điều kiện đảm bảo để các tổ chức chính trị - xã hội của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tham gia xây cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp vững mạnh, đoàn kết.

- Các hình thức để cán bộ, đảng viên, người lao động, đoàn viên tham gia ý kiến vào những vấn đề quan trọng của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; tiếp nhận phản ánh, tiếp thu ý kiến, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên, người lao động, đoàn viên.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng chính trị, nghiệp vụ, đạo đức công vụ cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp

- Giáo dục cán bộ, công chức thực hành phong cách “*trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân*” và “*nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin*”. Thực hiện phương thức dân chủ trong lãnh đạo và quản lý điều hành, khắc phục lối làm việc mệnh lệnh, hành chính.

3.3. Việc mở rộng và đa dạng hóa các hình thức tập hợp cán bộ, đoàn viên, hội viên; nâng cao vị trí, vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội trong việc thực hiện đoàn kết tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

- Đa dạng hóa các hình thức tập hợp đoàn viên, hội viên trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp (tỷ lệ tập hợp đoàn viên, hội viên).

- Công tác phối hợp của các tổ chức chính trị - xã hội với các lãnh đạo cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; các hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội hướng về đoàn viên, hội viên, người lao động; vận động, thăm hỏi, hỗ trợ gia đình cán bộ, công chức, viên chức, người lao động diện chính sách hoặc gặp khó khăn.

- Cử đại diện của các tổ chức chính trị - xã hội tham gia các ban, hội đồng, tổ chức có liên quan trực tiếp đến quyền lợi và trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, đoàn viên, hội viên trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

3.4. Về tăng cường công tác chính trị, tư tưởng, nâng cao trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, người lao động, đoàn viên, hội viên; xây dựng sự đồng thuận, đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

- Công tác tuyên truyền giáo dục truyền thống yêu nước, nâng cao trách nhiệm cho cán bộ, đảng viên, người lao động, đoàn viên, hội viên; nâng cao đạo đức xã hội, đạo đức nghề nghiệp.

- Công tác xây dựng khối đoàn kết, thống nhất trong cấp ủy, tổ chức đảng và trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

- Phát động các phong trào thi đua yêu nước; thực hiện các cuộc vận động theo từng lĩnh vực cụ thể và cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết phấn đấu vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh".

3.5. Công tác xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh và đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng để Đảng thực sự là hạt nhân lãnh đạo khối đại đoàn kết toàn dân tộc

- Công tác xây dựng tổ chức và chỉnh đốn Đảng, nâng cao chất lượng đảng viên; củng cố sự đoàn kết, thống nhất trong từng cấp ủy, tổ chức đảng; vai trò gương mẫu của đảng viên, cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu; cơ chế để quần chúng tham gia xây dựng Đảng.

- Đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy để phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

2. Khuyết điểm, hạn chế và nguyên nhân

3. Bài học kinh nghiệm

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Dự báo tình hình

- Những thuận lợi, khó khăn của tình hình quốc tế, trong nước và cơ quan, đơn vị tác động đến phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong thời gian tới.

- Những vấn đề mới, nội dung cần quan tâm để nghiên cứu, đề xuất giải pháp phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong thời gian tới

2. Quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

V. KIẾN NGHỊ (nếu có)
